

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4
TỈNH ĐỒNG THÁP
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 171/2026/DS-ST

Ngày: 02 - 6 - 2026

“V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Vân

2/ Ông Cao Văn Vạn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân - Thư ký Tòa án khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 02 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Đồng Tháp đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 03/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2026 về việc *“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2026/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 138a/2026/QDST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2026; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thu N, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp T, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Quang N1, sinh năm 1956 (văn bản ủy quyền ngày 26/11/2025).

Địa chỉ: D, tổ B, khu D, xã C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông N1 có mặt, bà H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 20/10/2025, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Bùi Quang N1 là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Phạm Thị Thu N trình bày:

Ngày 30/6/2024, bà Phạm Thị Thu N có cho bà Trần Thị Mỹ H mượn số tiền 410.000.000 đồng, thỏa thuận thời hạn trả là 01 tháng, mượn không lãi suất. Đến thời hạn thì bà H không trả.

Nay, bà Phạm Thị Thu N yêu cầu bà Trần Thị Mỹ H trả số tiền 410.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi từ ngày 30/6/2024 đến khi Tòa xét xử lấy tròn 22 tháng, lãi suất 1,66%/tháng với số tiền 149.732.000 đồng, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn bà Phạm Thị Thu N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt, không có ý kiến và không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Mỹ H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt bà Trần Thị Mỹ H.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại biên nhận gốc ngày 30/6/2024 thể hiện bà Trần Thị Mỹ H có mượn bà Phạm Thị Thu N số tiền 410.000.000 đồng có chữ ký và ghi rõ họ tên xác nhận nợ của bà Trần Thị Mỹ H. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Thu N là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận, nên buộc bà Trần Thị Mỹ H có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị Thu N số tiền 410.000.000 đồng (Bốn trăm mười triệu đồng).

[3] Yêu cầu tính lãi: Bà Phạm Thị Thu N yêu cầu tính lãi từ ngày 30/7/2024 đến khi Tòa xét xử là ngày 02/6/2026, tính tròn 22 tháng, lãi suất 1,66%/tháng với số tiền 149.732.000 đồng là phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bà Trần Thị Mỹ H có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị Thu N số tiền lãi 149.732.000 đồng (Một trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm ba mươi hai ngàn đồng).

[4] Về án phí: Bà Trần Thị Mỹ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 26.389.280 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 244; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ khoản 2, Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, luật Tố tụng hành chính, luật Tư pháp người chưa thành niên, luật Phá sản và luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Thu N.

Buộc bà Trần Thị Mỹ H có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị Thu N số tiền gốc 410.000.000 đồng (Bốn trăm mười triệu đồng) và số tiền lãi 149.732.000 đồng (Một trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm ba mươi hai ngàn đồng), trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

- H1 lại cho bà Phạm Thị Thu N số tiền 2.722.400 đồng tạm nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu số 0011839 ngày 30/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

- Bà Phạm Thị Thu N phải chịu 26.389.280 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV4 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Kim Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Kim L

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Kim L

